

**Khoa kinh tế học**  
**ĐH Kinh tế quốc dân**  
**GIÁO TRÌNH MÔN KINH TẾ HỌC VI MÔ**  
**Chương 5: Cấu trúc thị trường**  
Thạc sĩ: Nguyễn Thị Thu



# Chương 5

## CẤU TRÚC THỊ TRƯỜNG



1. *Thị trường*
  - *Khái niệm*
  - *Các tiêu thức phân loại*
2. *Cấu trúc  $t^2$* 
  - *$T^2$  CTHH*
  - *ĐQ*
  - *$T^2$  CTr không hoàn hảo*

# KHÁI NIỆM





# *Các tiêu thức phân loại*

- Số lượng người bán và mua
- Tính chất của sản phẩm
- Thông tin KT
- Sức mạnh thị trường
- Rào cản
- Hình thức cạnh tranh phi giá

# Các loại thị trường

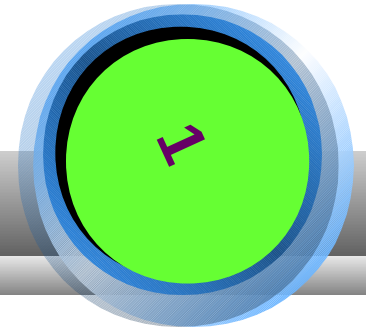
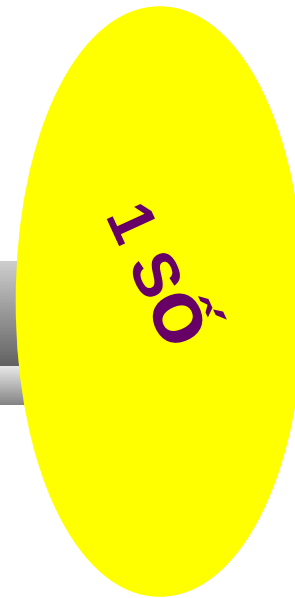
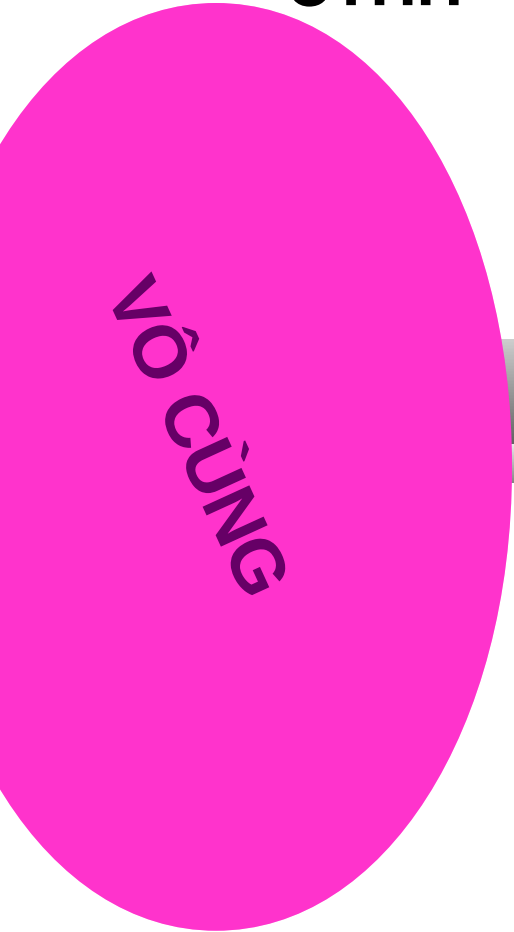
- Cạnh tranh hoàn hảo
- Cạnh tranh không hoàn hảo
  - Cạnh tranh độc quyền
  - Độc quyền tập đoàn
- Độc quyền

# BẢNG PHÂN LOẠI THỊ TRƯỜNG

<i>C<sub>c</sub> lo<sup>i</sup> TT</i>	VÝ d <sup>o</sup> îng	S <sup>e</sup> l-	Thông Tin KT	T/chấ t của sp	S <sup>o</sup> c m <sup>1</sup> nh thị trường	Quảng cáo
<b>C<sup>1</sup>nh tranh HH</b>	H <sup>2</sup> ng s <sup>2</sup> n ng M, b, n ngoại t <sup>2</sup>	V« s <sup>e</sup>	Hoàn Hảo	§ <sup>2</sup> ng nh <sup>2</sup> t	Kh«n g	không
<b>C<sup>1</sup>nh tranh §Q</b>	n <sup>o</sup> c g <sup>e</sup> i ®Çu, n <sup>o</sup> c Gi <sup>2</sup> i kh <sup>2</sup> t	Nhi <sup>o</sup>	Thi <sup>o</sup>	Dị bi <sup>o</sup> t Hóa sp	Th <sup>2</sup> p	Rất Cần
<b>§Q TĐOÀN</b>	Xi m <sup>2</sup> ng dÇu, « t«	Mét s <sup>e</sup>	Thi <sup>o</sup> Nhi <sup>o</sup>	Gi <sup>o</sup> ng, khácnhau	Cao	Chút ít
<b>§Q</b>	§i <sup>o</sup> n, n-íc	Mét	Rất Thi <sup>o</sup>	Duy nh <sup>2</sup> t	R <sup>2</sup> t cao	Chút ít

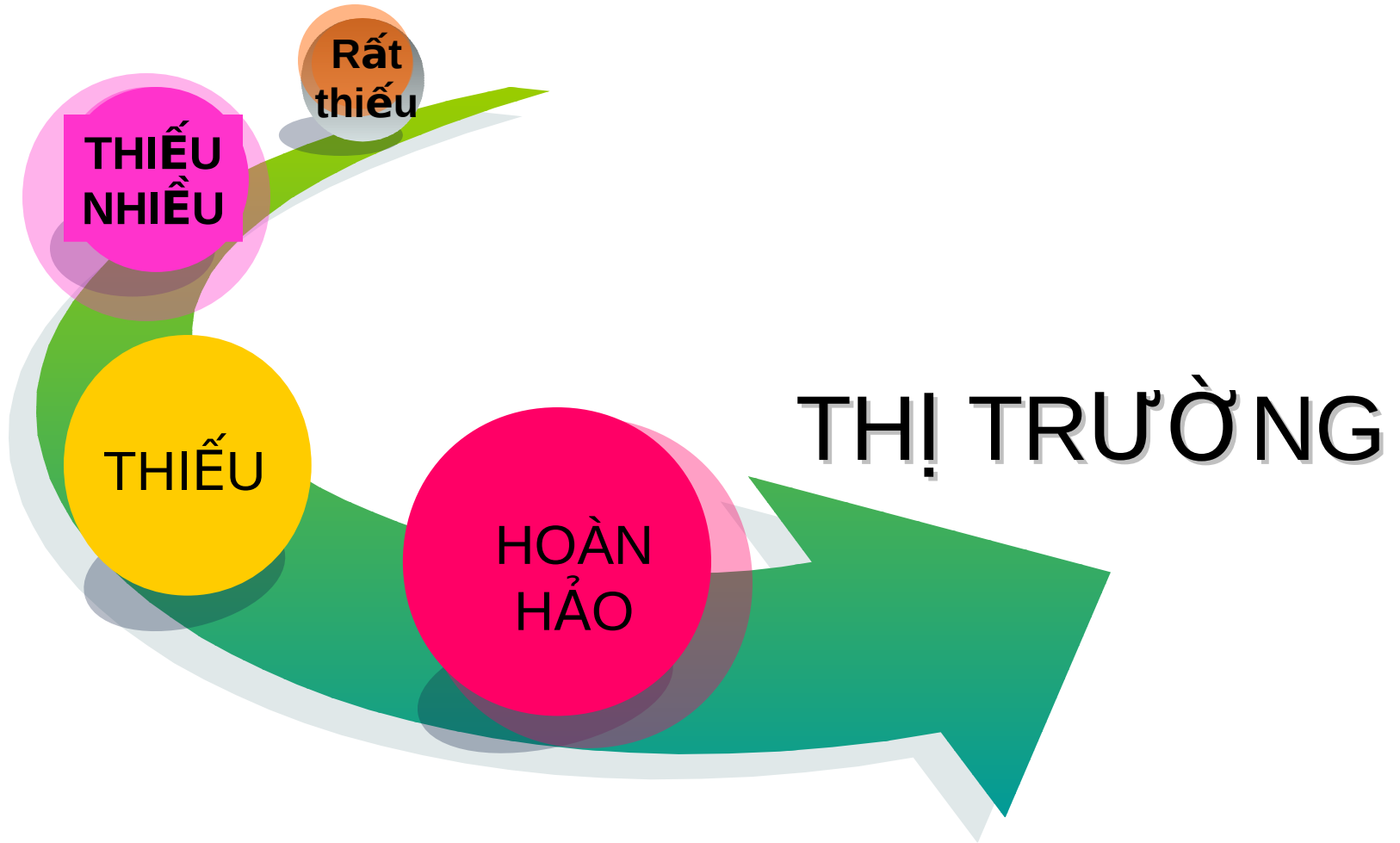
# SỐ LƯỢNG NGƯỜI THAM GIA THỊ TRƯỜNG

CTHH ← CTĐQ ← ĐQTĐ ← ĐQ

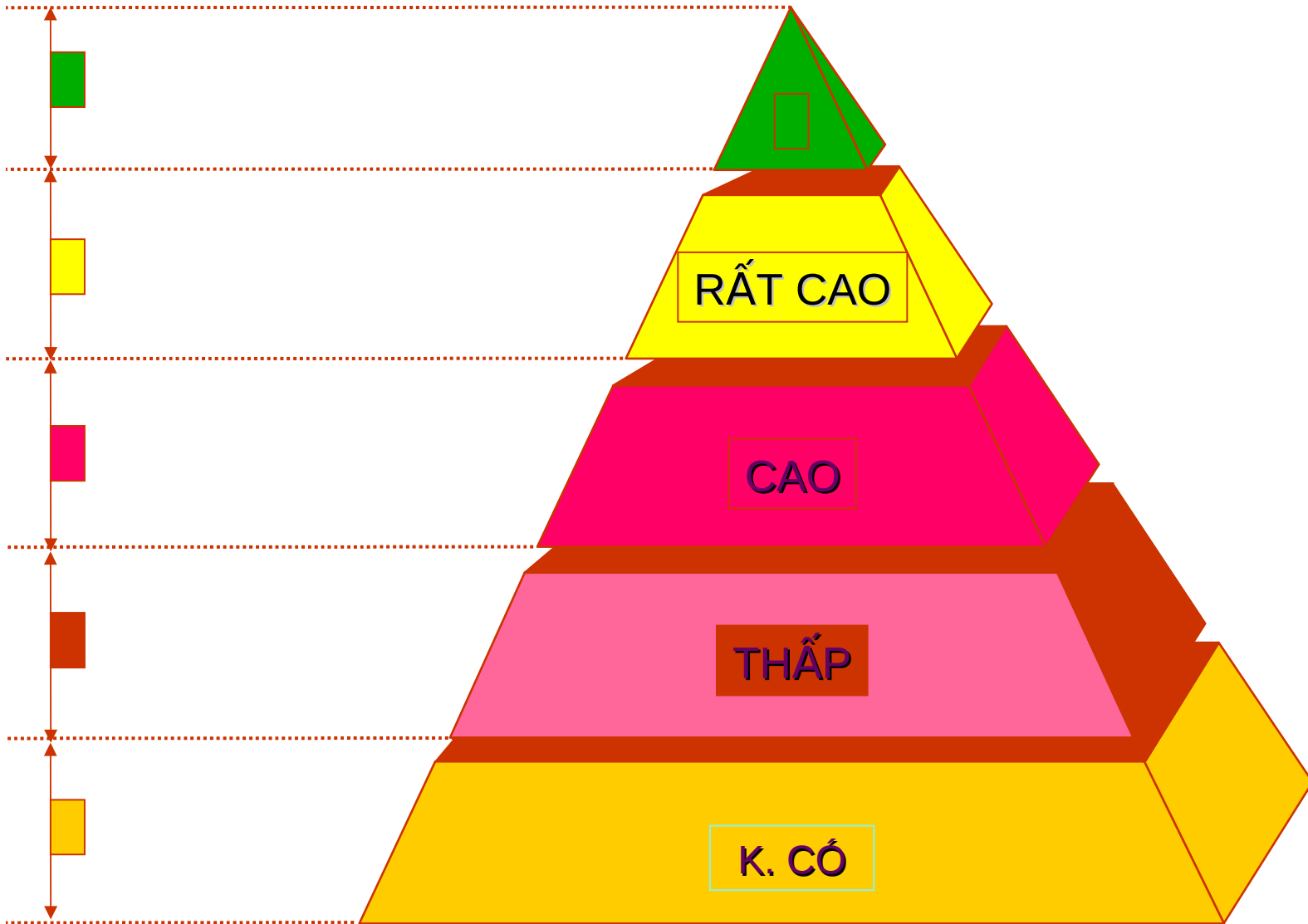




# THÔNG TIN KINH TẾ



# SỨC MẠNH THỊ TRƯỜNG



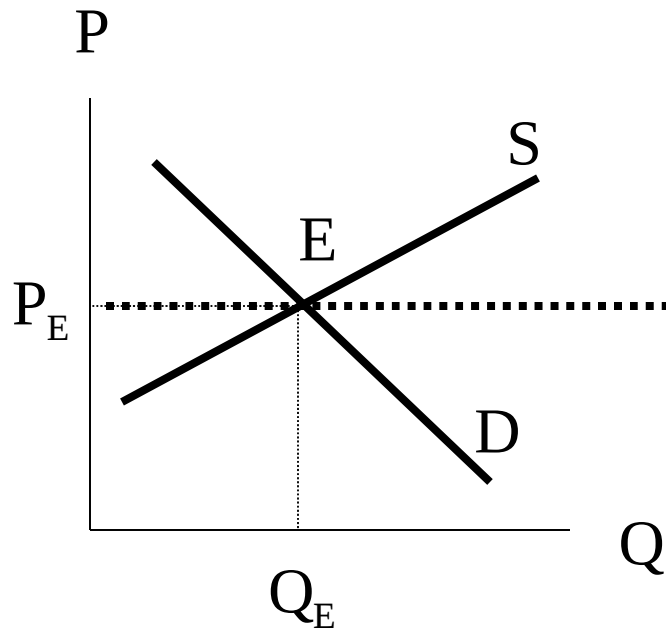
# THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH HOÀN HẢO

- Vô số người mua, người bán
- Sản phẩm đồng nhất
- Thông tin hoàn hảo
- Gia nhập và rút lui tự do
- Không cần hình thức quảng cáo

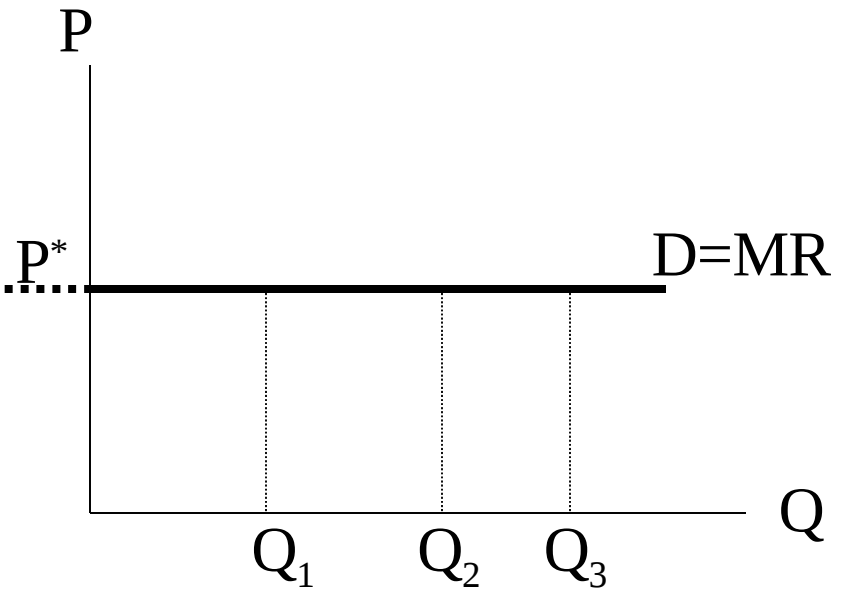
# Đặc điểm của DN CTHH

- $Q_{DN} \ll Q_t \Rightarrow$  DN CTHH k có SMTT
- Là “người” chấp nhận giá cả  $t^2$
- $D \equiv P = MR = AR$   
(  $AR = TR/Q = P \cdot Q/Q = P$  )
- D của DN là D nằm ngang

# ĐƯỜNG CẦU VÀ DOANH THU CẠN BIÊN CỦA HÃNG CTHH



Thị trường CTHH



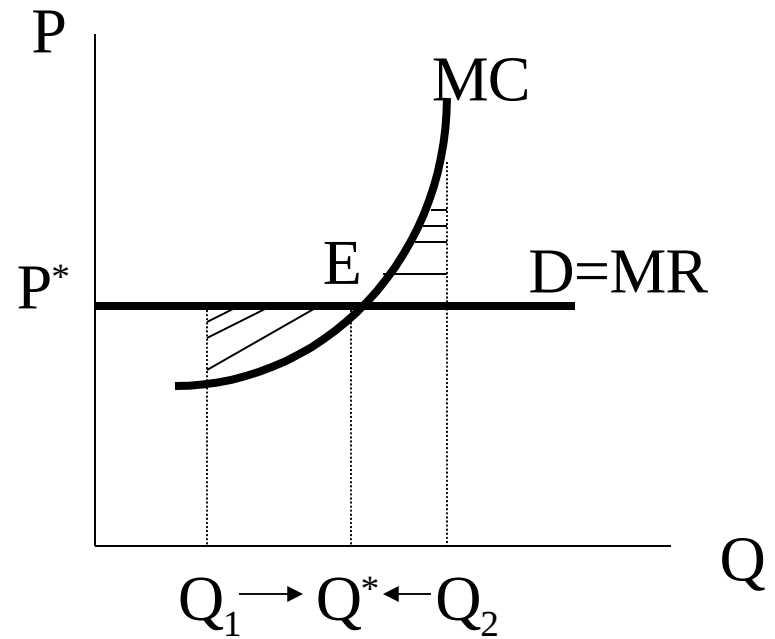
Hãng CTHH

mức

- Đường cầu D nằm ngang tại giá cân bằng của thị trường
- “người chấp nhận giá”
- $MR=MC \Rightarrow P = MR \Rightarrow P = MC$

# TỐI ĐA HÓA LỢI NHUẬN ĐỐI VỚI HÃNG CTHH

- Doanh nghiệp so sánh giữa  $P$  và  $MC$  tại mỗi mức sản lượng  
 $P > MC \Rightarrow \uparrow Q$  sẽ  $\uparrow \Pi$   
 $P < MC \Rightarrow \downarrow Q$  sẽ  $\uparrow \Pi$   
Tại  $Q^*$ :  $P = MC \Rightarrow \Pi_{\max}$
- ***Quy tắc: hãng CTHH chấp nhận giá thị trường và chọn sản lượng  $Q^*$  khi  $MC=P$  nhằm thu được  $\Pi_{\max}$***



# HÒA VỐN

$$\Pi = 0 \Leftrightarrow P = AC$$

$$P = MC$$

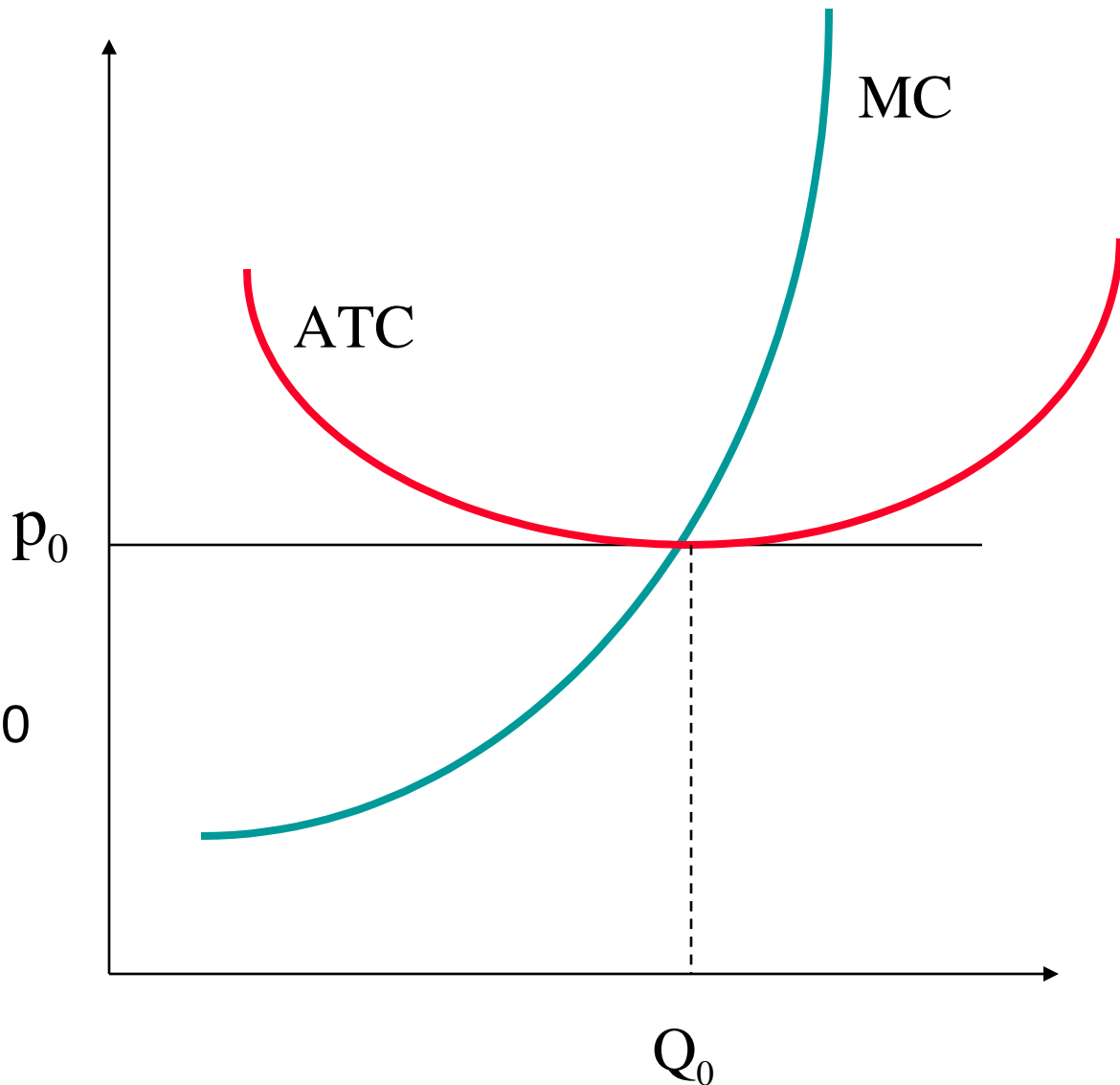
$$MC = ATC_{\text{MIN}}$$

$$\Rightarrow Q_{\text{HV}} = Q_0$$

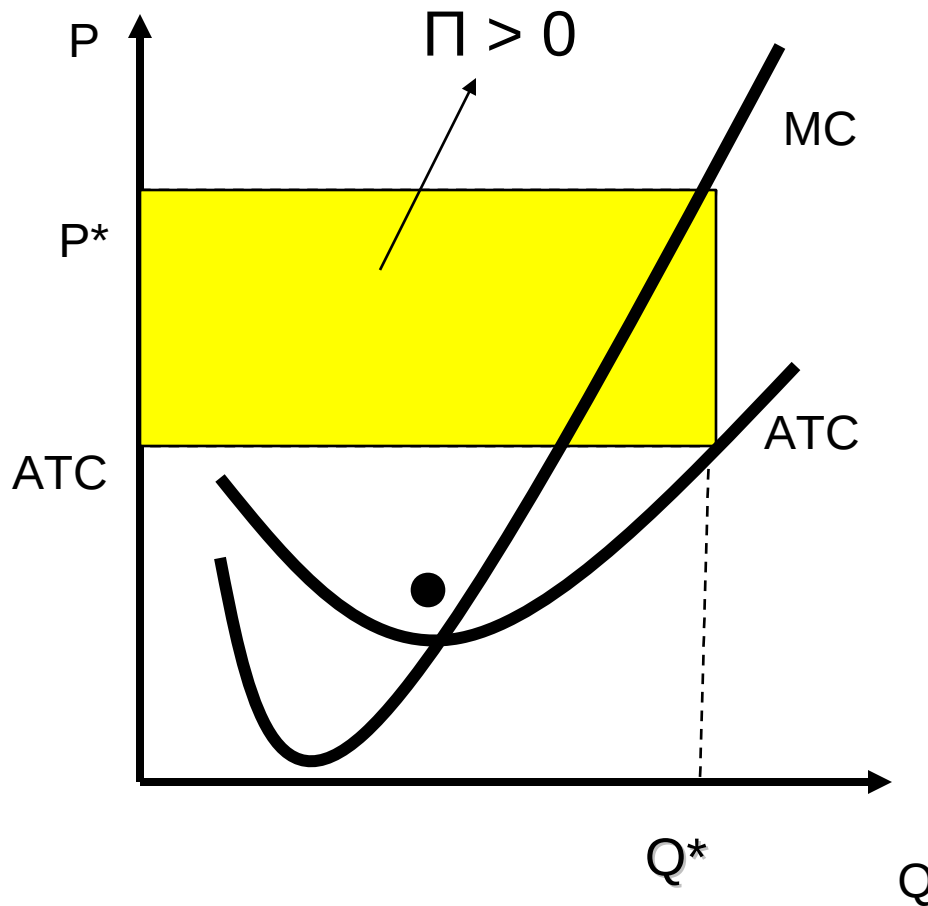
$$\Rightarrow P = MC = P_{\text{HV}} = P_0$$

$$(Q_0 = FC / (P_0 - AVC))$$

$$AVC_{\text{MIN}} = AVC_{q=0}$$



# QUYẾT ĐỊNH SX CỦA DN CTHH TRONG NGẮN HẠN



hãng lựa chọn  
sản lượng  $Q^*$   
theo nguyên tắc  
 $P = MC$   
 $\Pi \max = TR - TC$   
 $= Q^* (P - ATC^*)$   
 $P > ATC$   
 $\Rightarrow \Pi > 0$



# TIẾP TỤC SẢN XUẤT

$$\Pi < 0$$

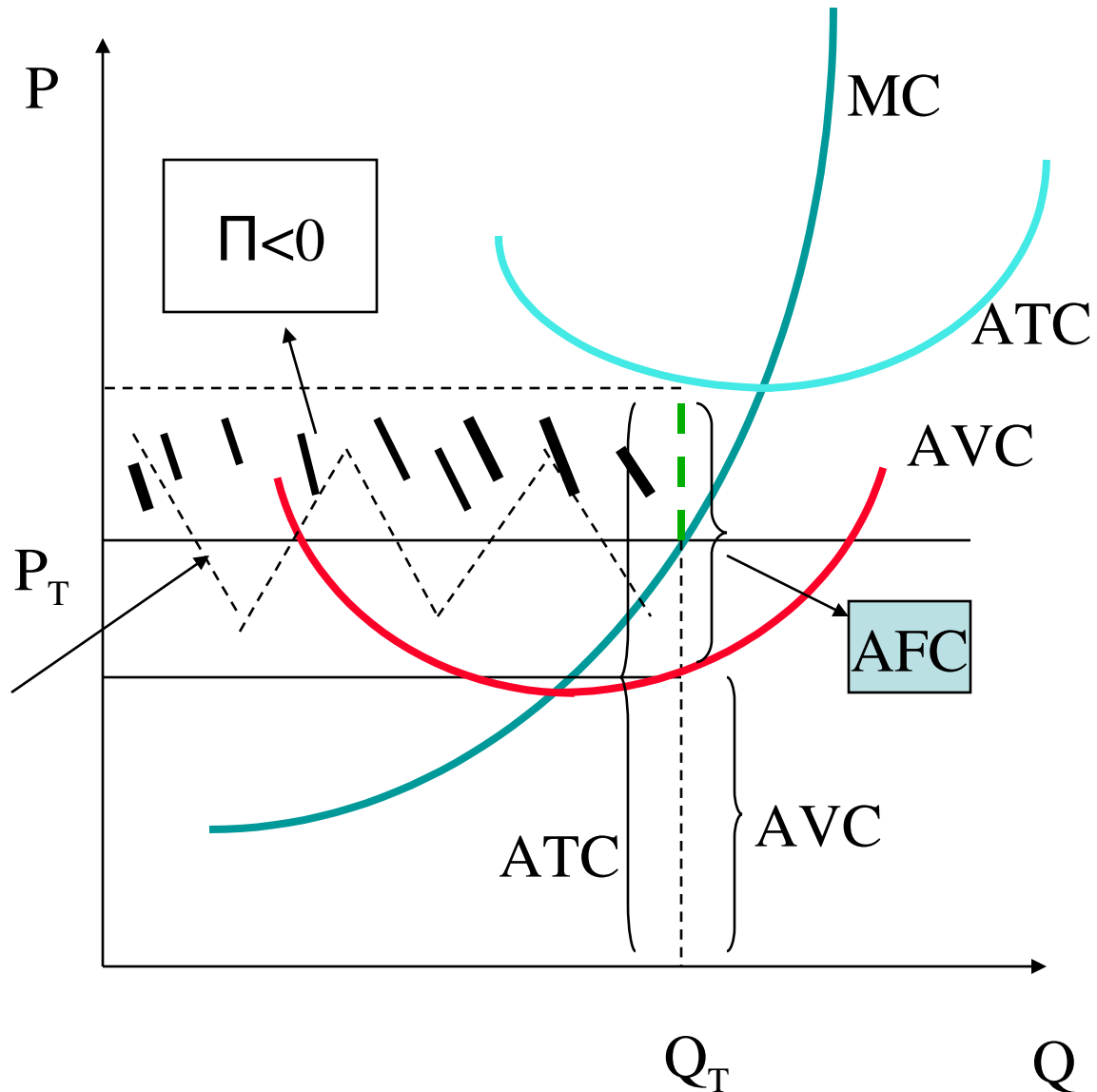
$$AVC_{\text{MIN}} < P < AC_{\text{MIN}}$$

$$(AVC_{\text{MIN}} = AVC_{q=0})$$

$$P = MC \Rightarrow Q \Rightarrow$$

$$\Pi.$$

FC



# ĐÓNG CỬA SẢN XUẤT

$$\Pi < 0$$

$$P \leq AVC_{\text{MIN}}$$

$$AVC_{\text{MIN}} = AVC_{q=0}$$

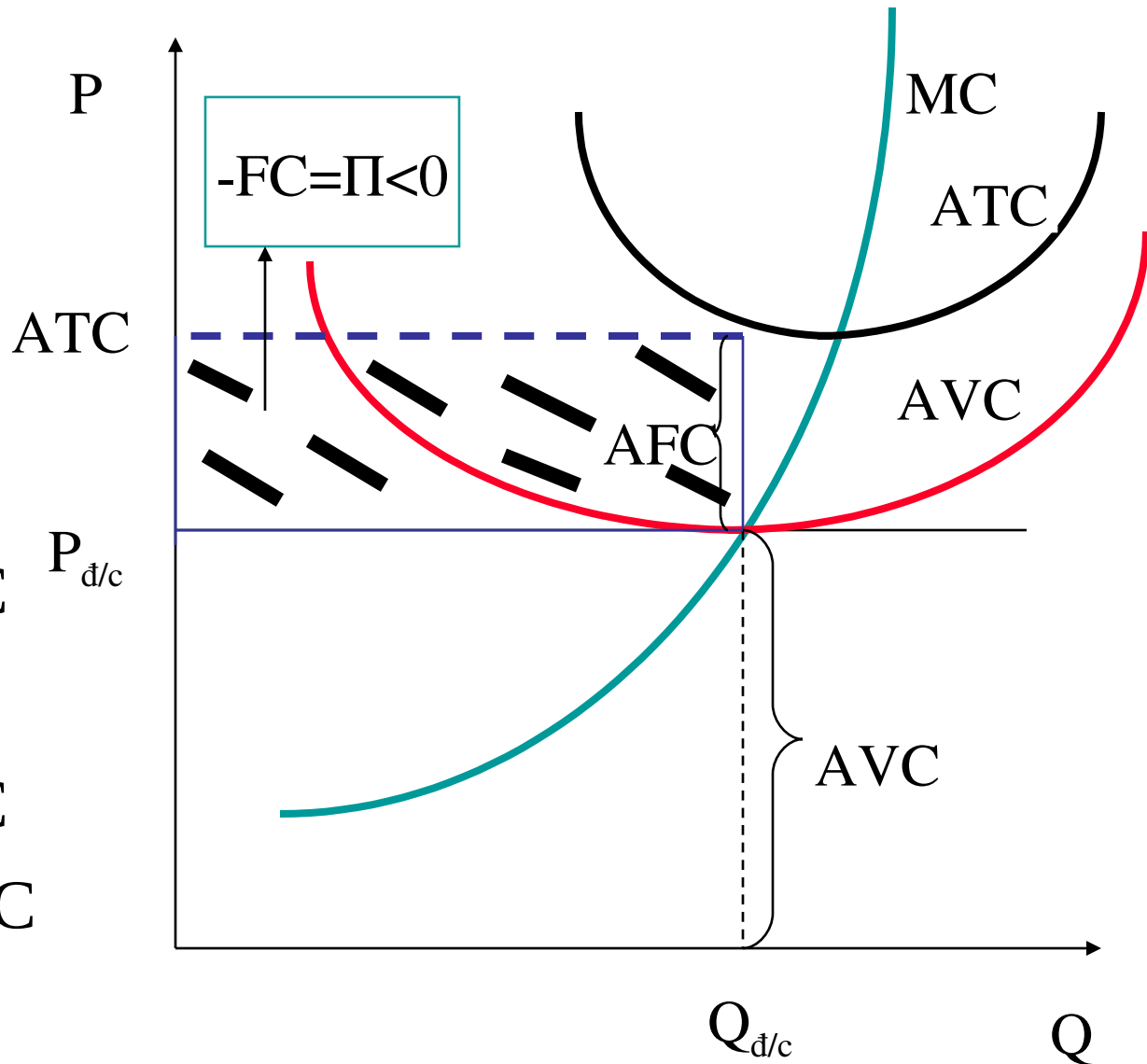
+ Khi  $P = AVC_{\text{MIN}}$

thì DN lỗ toàn bộ FC

+ Nếu  $P < AVC_{\text{MIN}}$

thì DN lỗ toàn bộ FC

và lỗ thêm 1 phần VC



# QĐSX ?

DN QĐSX:  $P = MC$

- $\Pi_{MAX} > 0$  tại  $P^*, Q^*$
  - $\Pi = 0 \Leftrightarrow P_0, Q_0$
- hòa vốn:  $MC = AC_{min}$
- $\Pi < 0 \Leftrightarrow P_t, Q_t$

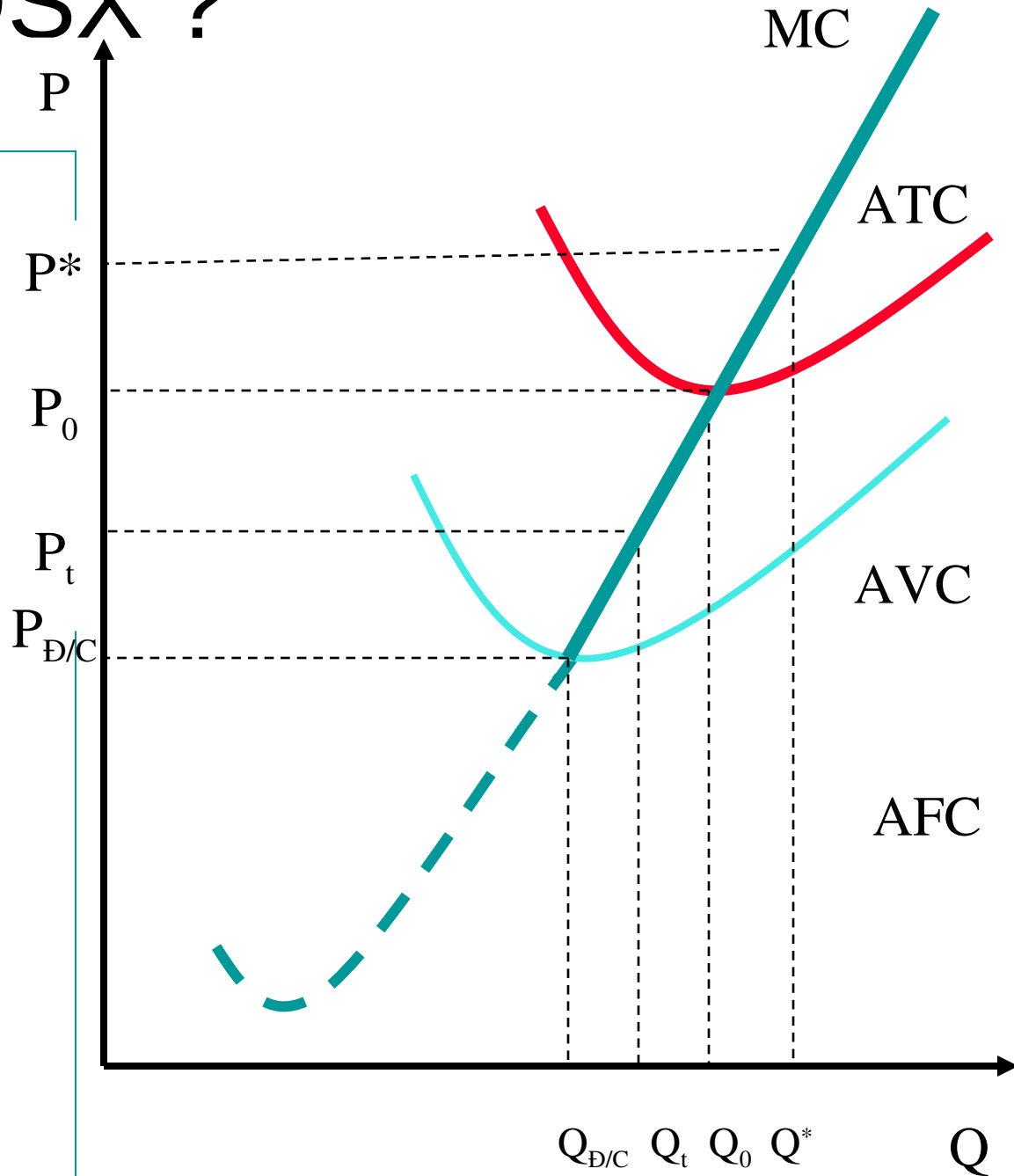
DN Tiếp tục sx khi  
 $AVC_{min} < P < AC_{min}$

- $\Pi < 0 \Leftrightarrow P_{Đ/C}, Q_{Đ/C}$

DN đóng cửa sx

$$P_{Đ/C.SX} \leq AVC_{MIN}$$

$$AVC_{MIN} = AVC_{q=0}$$

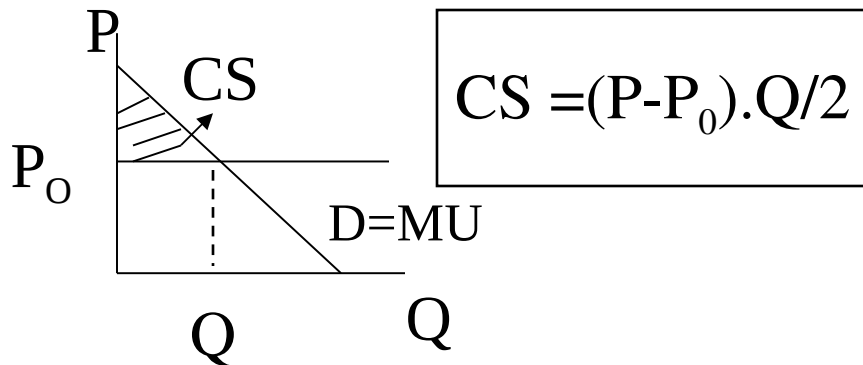


# Đường cung của DN CTHH trong ngắn hạn

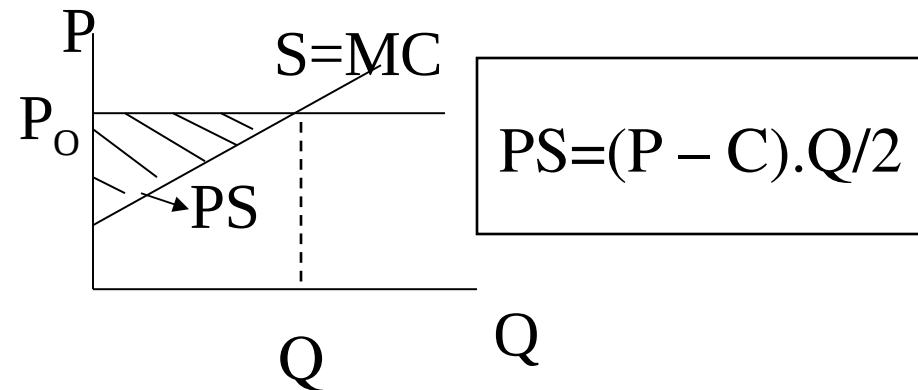
- DN SX  $q^*$  cạnh tranh t- $\rightarrow$ ng òng với sù thay  $P$  của P th $\leftarrow$ ng qua  $MC$   
 $\Rightarrow MC$  ãng vai trũ nh-  $MC$  cung  $ng^{3/4n}$   
 $h^1n, nh-ng$
- khi  $P \leq AVC_{min} \Rightarrow DN$  chÊm dọt SX  
 $\forall \Rightarrow$   $MC$  cung của DN c $^1$ nh tranh lụ mét  
 phÇn của  $MC$  tÝnh tũ  $AVC_{min}$   
 $AVC_{min}$  trê l $^a$ n
- $P^s = MC (P > AVC_{MIN})$

# THẶNG DƯ TIÊU DÙNG VÀ THẶNG DƯ SẢN XUẤT TRONG NGẮN HẠN

- Đường cầu D phản ánh MU
- Tại miền  $MU > P$  người tiêu dùng có lợi
- Người tiêu dùng thu được thặng dư tiêu dùng từ tất cả các đơn vị trừ đơn vị cuối cùng
- Thặng dư tiêu dùng là diện tích dưới đường D, trên mức giá



- Đường cung S phản ánh MC
- Tại miền  $MC < P$  người sản xuất có lợi
- Người sản xuất thu được thặng dư sản xuất từ tất cả các đơn vị trừ đơn vị cuối cùng
- Thặng dư sản xuất là diện tích trên đường cung, dưới mức giá



# THẶNG DƯ SẢN XUẤT

- Thặng dư sx: PS

$$PS/1đvsp = P - MC$$

$$PS/tbộsp(t^2) = TR - VC$$
$$= dt\Delta \text{dưới } P/S$$

- So sánh PS với  $\Pi$

$$\left\{ \begin{array}{l} PS = TR - VC \end{array} \right.$$

$$\left\{ \begin{array}{l} \underline{\Pi = TR - TC = TR - VC - FC} \end{array} \right.$$

$$PS - \Pi = FC \Rightarrow \Pi = PS - FC$$

HÃY TRẢ LỜI CÂU HỎI

DN đóng cửa SX

khi  $PS \leq 0$

Đ/S



# PS và $\Pi$ ; PS và đóng cửa SX

## 1. PS và $\Pi$

- $PS = TR - VC$
- $\Pi = TR - TC$  ;  $TC = VC + FC$

$$\Pi = TR - VC - FC$$

$$\Rightarrow PS - \Pi = FC$$

## 2. PS và đóng cửa SX

$$PS = TR - VC = Q(P - AVC)$$

$$P \leq AVC_{\text{MIN}} \text{ thì DN đ/c SX}$$

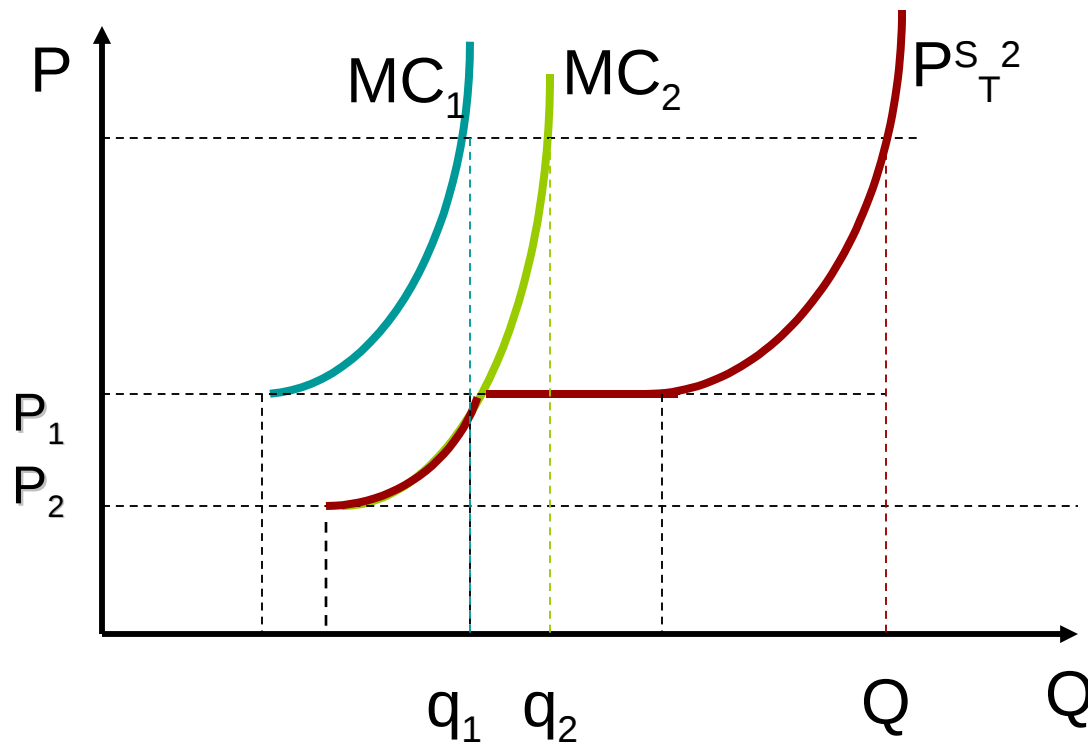
$$\Rightarrow TR \leq VC \Rightarrow TR - VC \leq 0$$

$$\Rightarrow PS \leq 0 \text{ thì DN đ/c SX}$$



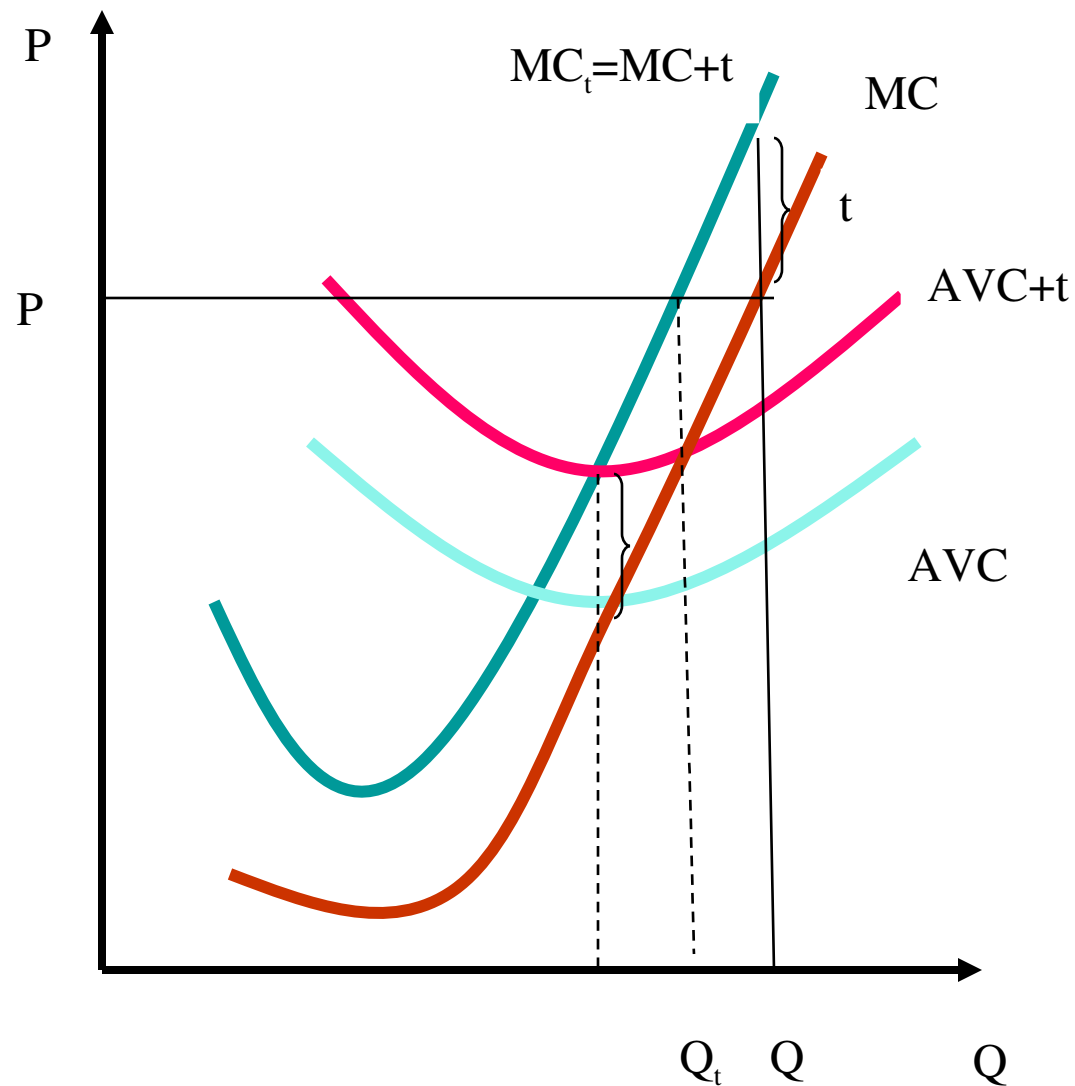
# Đường cung ngắn hạn của $t^2$ CTHH

- $Q^S = \sum q_i (i = 1, n)$



# Thuế/đvsp của DN trong ngắn hạn: t/đvsp

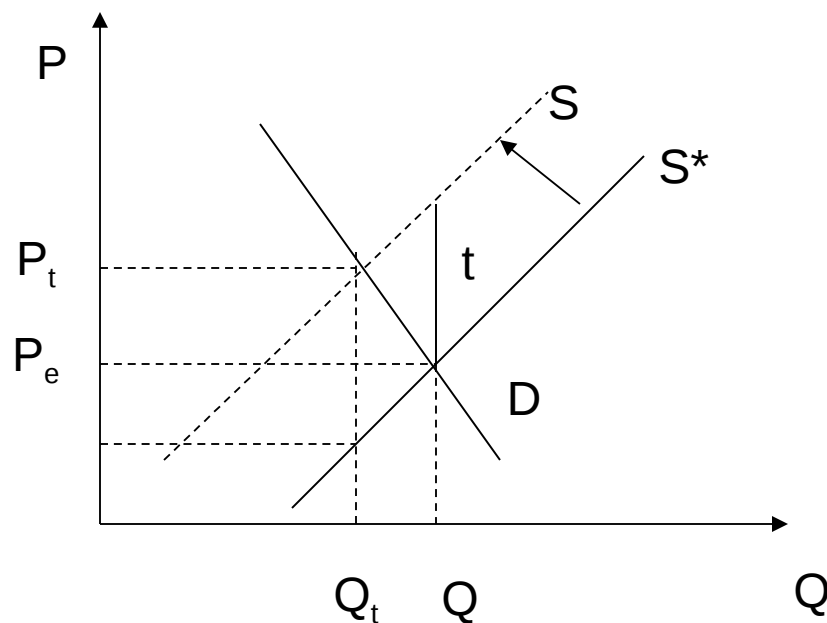
- $MC_t = MC + t$ ,  
do  $AVC_t = AVC + t$   
 $VC_T = AVC_T \cdot Q$   
 $= AVC \cdot Q + t \cdot Q$   
 $VC_T = VC + t \cdot Q$   
 $MC_T = VC'_T = MC + t$
- $\Pi_T = TR - VC - tQ_t - FC$



# Thuế/đvsp của ngành trong ngắn hạn

$$t = t_{TD} + t_{SX}; t_{TD} = P_t - P_e; t_{SX} = t - t_{TD}$$

$$TR_t = t \cdot Q_t; TR_{tTD} = t_{TD} \cdot Q_t; TR_{tSX} = t_{SX} \cdot Q_t$$



# BT: CTHH

$$TC=Q^2+Q+169$$

1. Tính: FC;VC;AVC;AFC;ATC;MC

$$FC=TC_{Q=0}=169$$

$$VC=TC-FC=Q^2+Q+169-169=Q^2+Q$$

$$AFC=FC/Q=169/Q$$

$$AVC=VC/Q=Q+1$$

$$ATC=TC/Q=AVC+AFC=Q+1+169/Q$$

$$MC=TC'=2Q+1$$

2.  $P=55$ , tính  $\Pi_{MAX}$ ?

$$\Pi=TR-TC; TR=P \cdot Q; P=55; P=MC \Rightarrow 55=Q+1 \Rightarrow Q=54$$

$$TC=Q^2+Q+169=54 \cdot 54+54+169=$$

$$\Pi=TR-TC \Rightarrow \Pi_{MAX}=$$

# BT: CTHH tiếp

3. XĐ P và Q hòa vốn

$$MC=ATC \Rightarrow 2Q+1=Q+1+169/Q \Rightarrow Q_0=13$$

$$P=MC=2Q+1=2.13+1=27 \Rightarrow P_0=27$$

4. Khi nào hãng phải đóng cửa sx

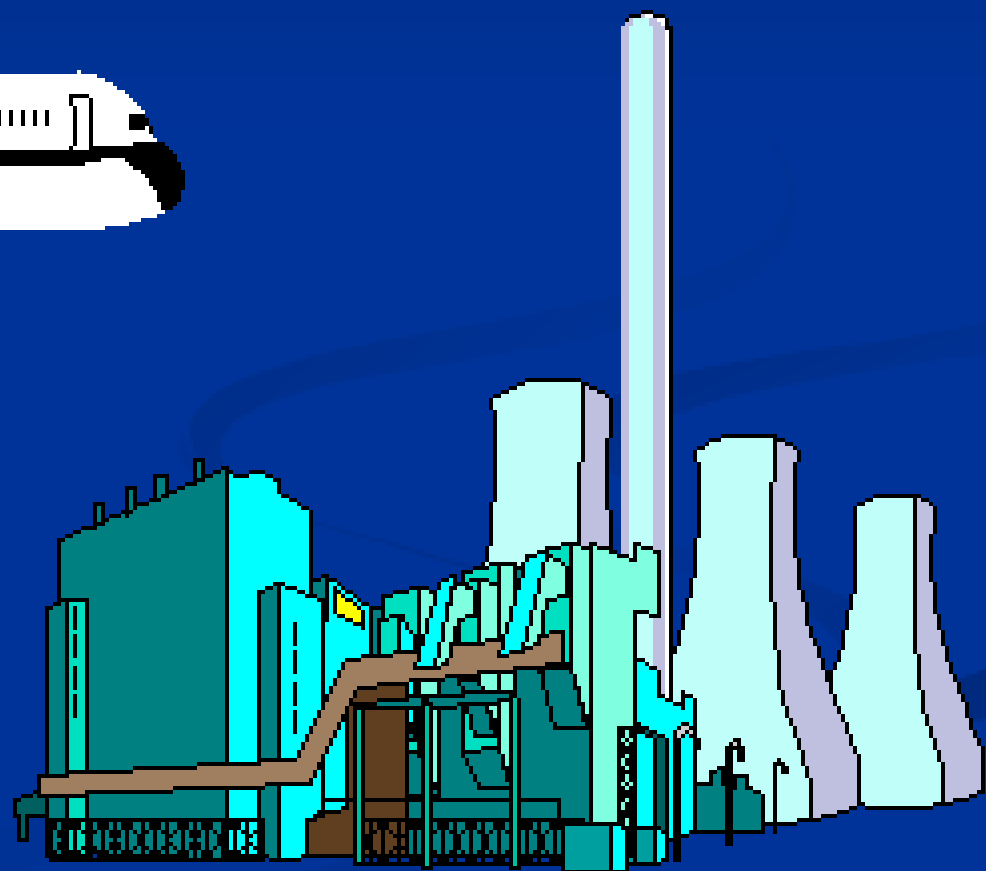
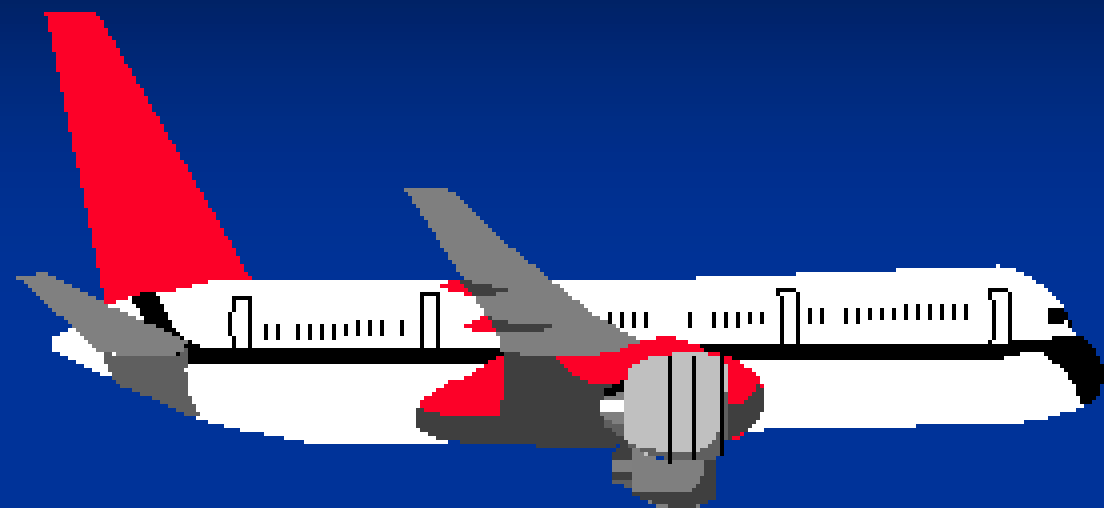
$$P \leq AVC_{\text{MIN}}$$

$$AVC_{\text{MIN}}=AVC_{Q=0}=1 \Rightarrow P \leq 1$$



- HV
- P đóng cửa
- $P=180 \Rightarrow Q$ .lợi nhuận

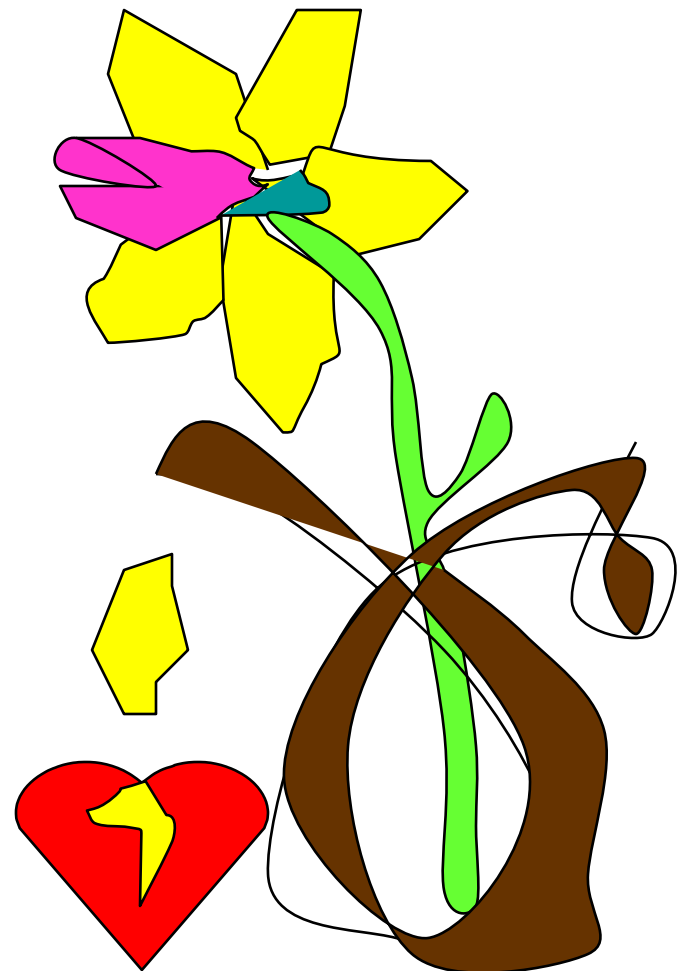
# ĐỘC QUYỀN BÁN





# ĐỘC QUYỀN

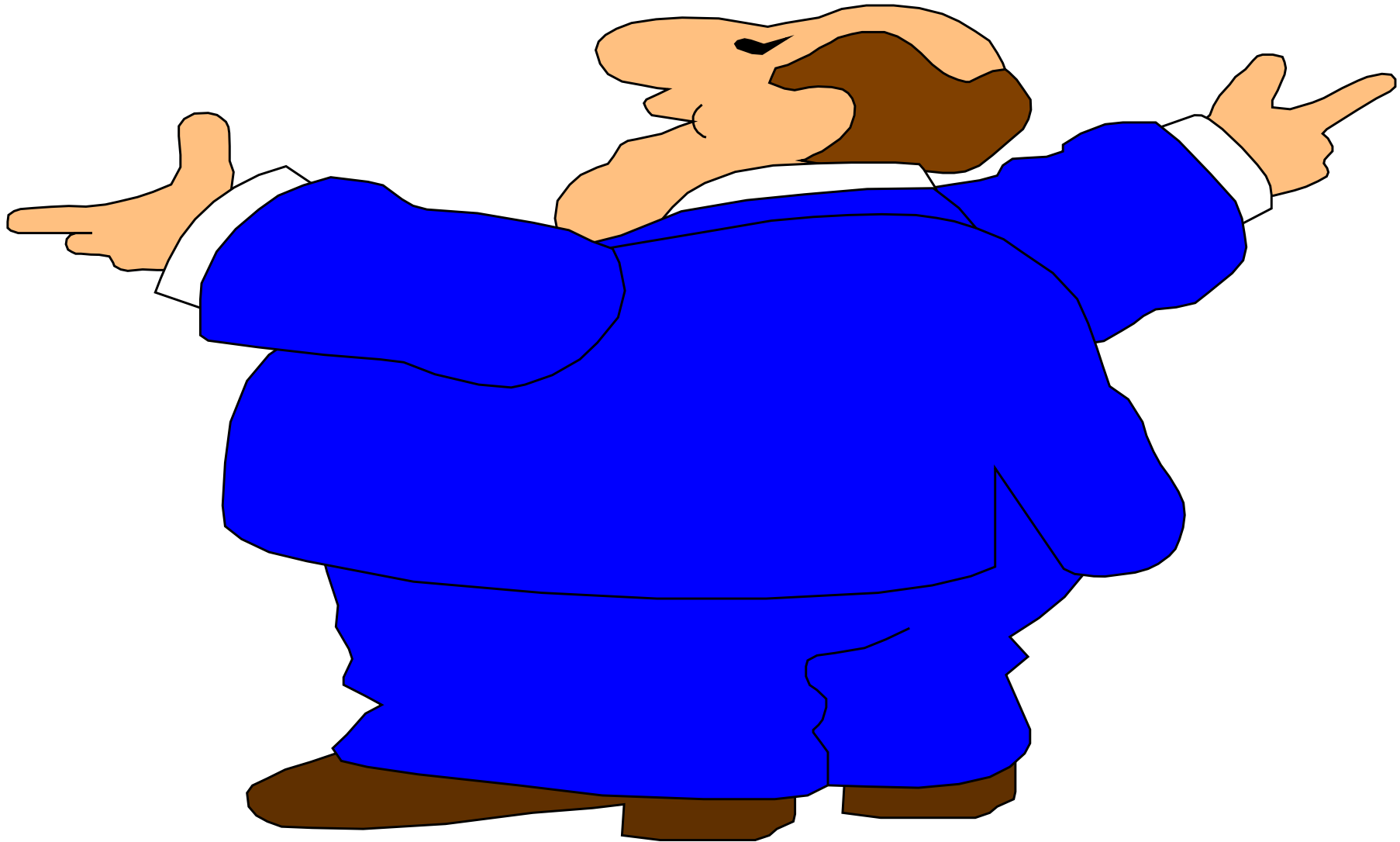
- Kn
- Phân loại
- Nguyên nhân dẫn đến ĐQ
- Đặc điểm
- QĐ SX của DNĐQ
- Quy tắc định giá
- Sức mạnh thị trường
- Tổn thất XH
- ĐQ không có đường cung
- Chính sách phân biệt giá



# KHÁI NIỆM VÀ PHÂN LOẠI

- KN:  
DN Độc quyền là DN đảm nhận hoặc toàn bộ việc mua, hoặc toàn bộ việc bán một loại hàng hóa nào đó trên thị trường và không có hàng hóa thay thế gần gũi
- Phân loại
  - ĐQ mua: đảm nhận toàn bộ việc mua
  - ĐQ bán: đảm nhận toàn bộ việc bán
  - ĐQ song phương: (1M) X (1B)

# CÁC NGUYÊN NHÂN DẪN ĐẾN ĐỘC QUYỀN



# Nguyên nhân dẫn đến ĐQ

- Tính KT theo qmô
- Bằng phát minh sáng chế
- Kiểm soát được các y tố đvào
- Lợi thế tự nhiên
- Quy định của nhà nước

# Đ<sup>2</sup> của thị trường ĐQ

- K có SP thay thế gần gũi
- Rào cản rất cao
- Đường cầu nghiêng xuống về phía phải
- $P > MC$  (ấn định P)
- $MR < D$  trừ điểm đầu tiên
- $P^D = aQ + b \Rightarrow MR = 2aQ + b$

# Ấn định giá ( $P > MC$ )

- Hãng có sức mạnh thị trường lớn

=> Là người ấn định giá ( $P > MC$ )

- CM:  $\Pi_{MAX}$  tại  $MR = MC$ ,

$$MR = \Delta TR / \Delta Q = (P \cdot \Delta Q + Q \cdot \Delta P) / \Delta Q = P(1 + 1/E)$$

$$E < 0 \Rightarrow 1/E < 0 \Rightarrow (1 + 1/E) < 1 \Rightarrow P(1 + 1/E) < 1 \cdot P$$

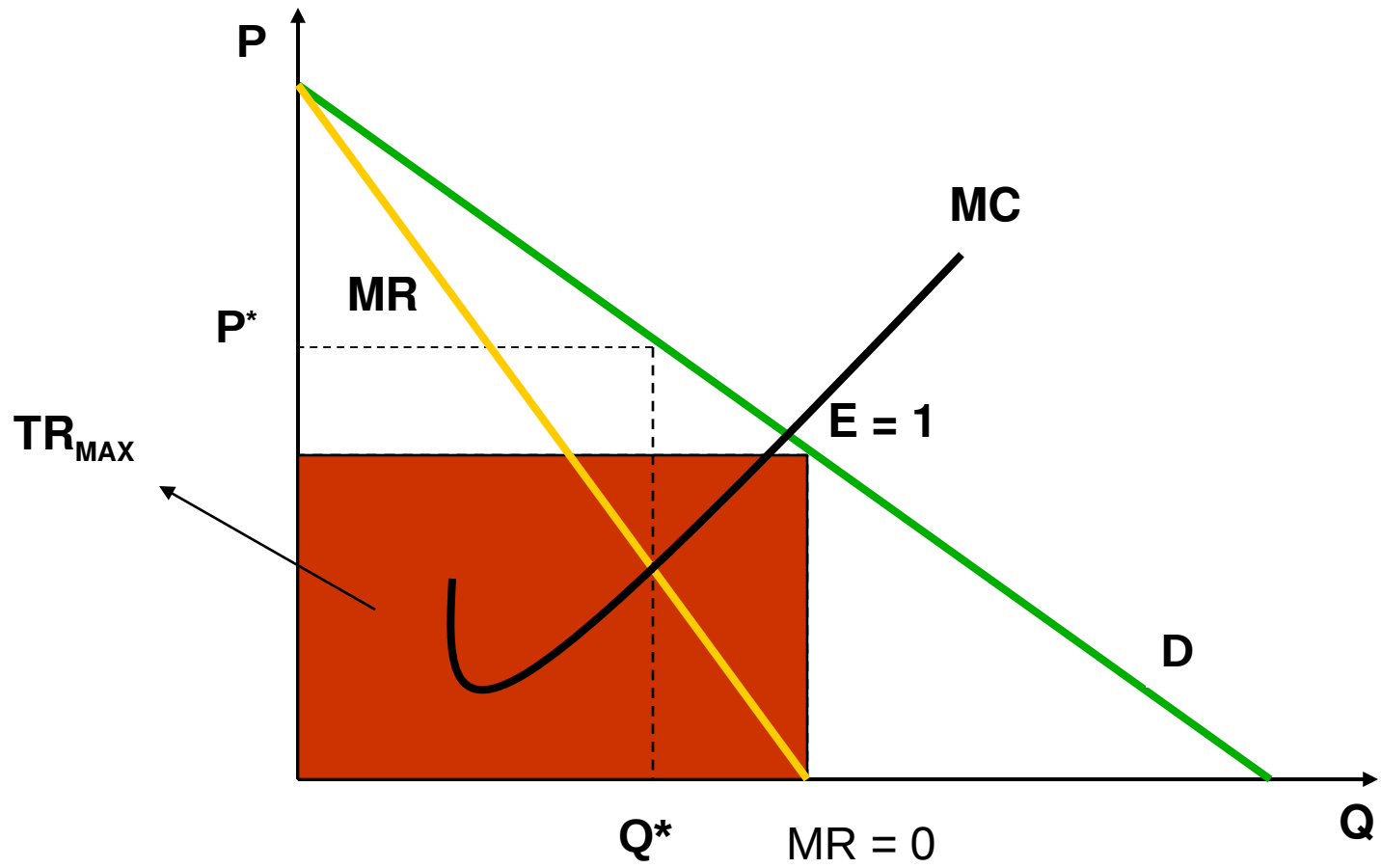
$$MR < P \Rightarrow P > MC$$

# ĐƯỜNG CẦU VÀ DOANH THU BIÊN

- Đường cầu của nhà độc quyền chính là đường cầu của thị trường, dốc xuống dưới về phía phải
- Doanh thu biên luôn nằm dưới đường cầu trừ điểm đầu tiên
- Doanh thu biên có độ dốc lớn gấp 2 lần đường cầu

# ĐỒ THỊ ĐƯỜNG D VÀ DOANH THU BIÊN

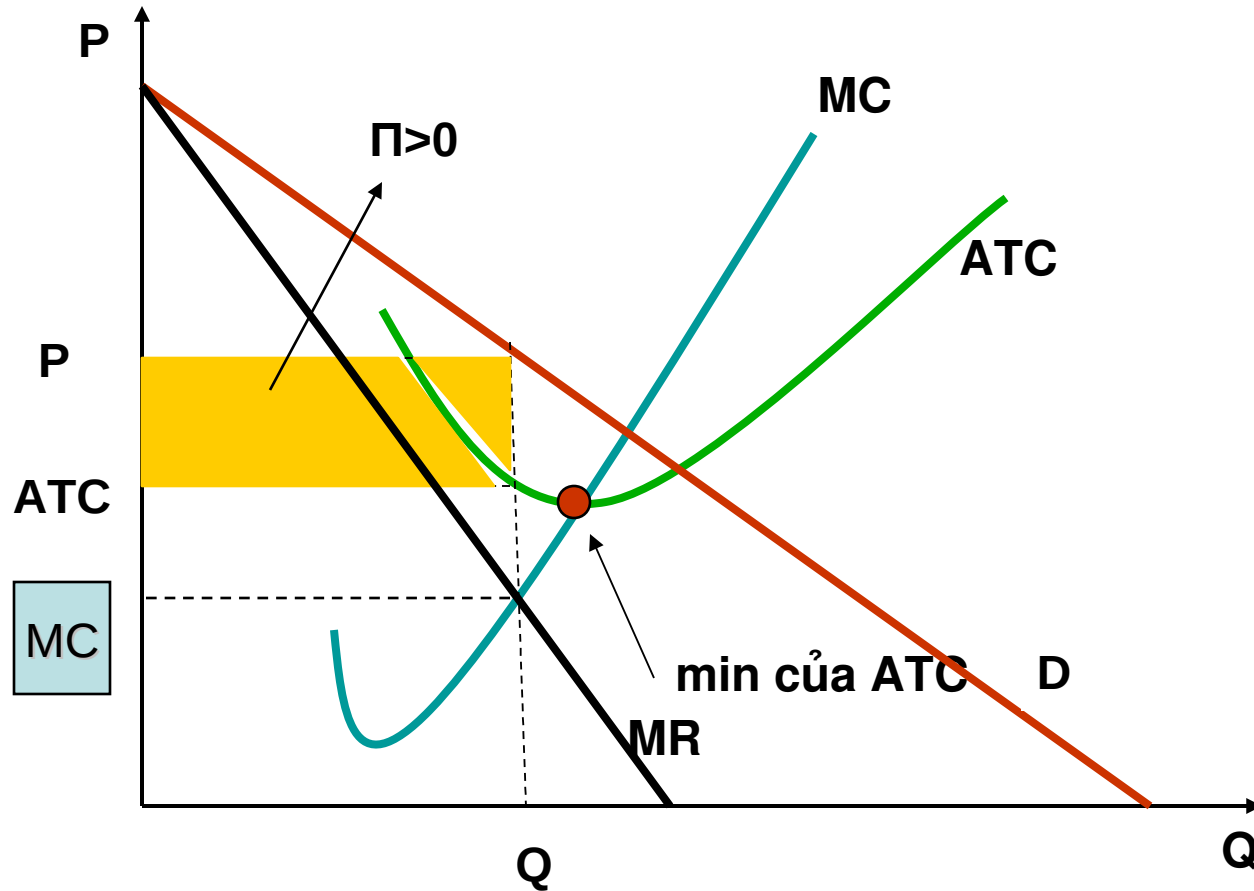
$$P^D = aQ + b, TR = P^D \cdot Q = aQ^2 + bQ \Rightarrow MR = TR' = 2aQ + b$$





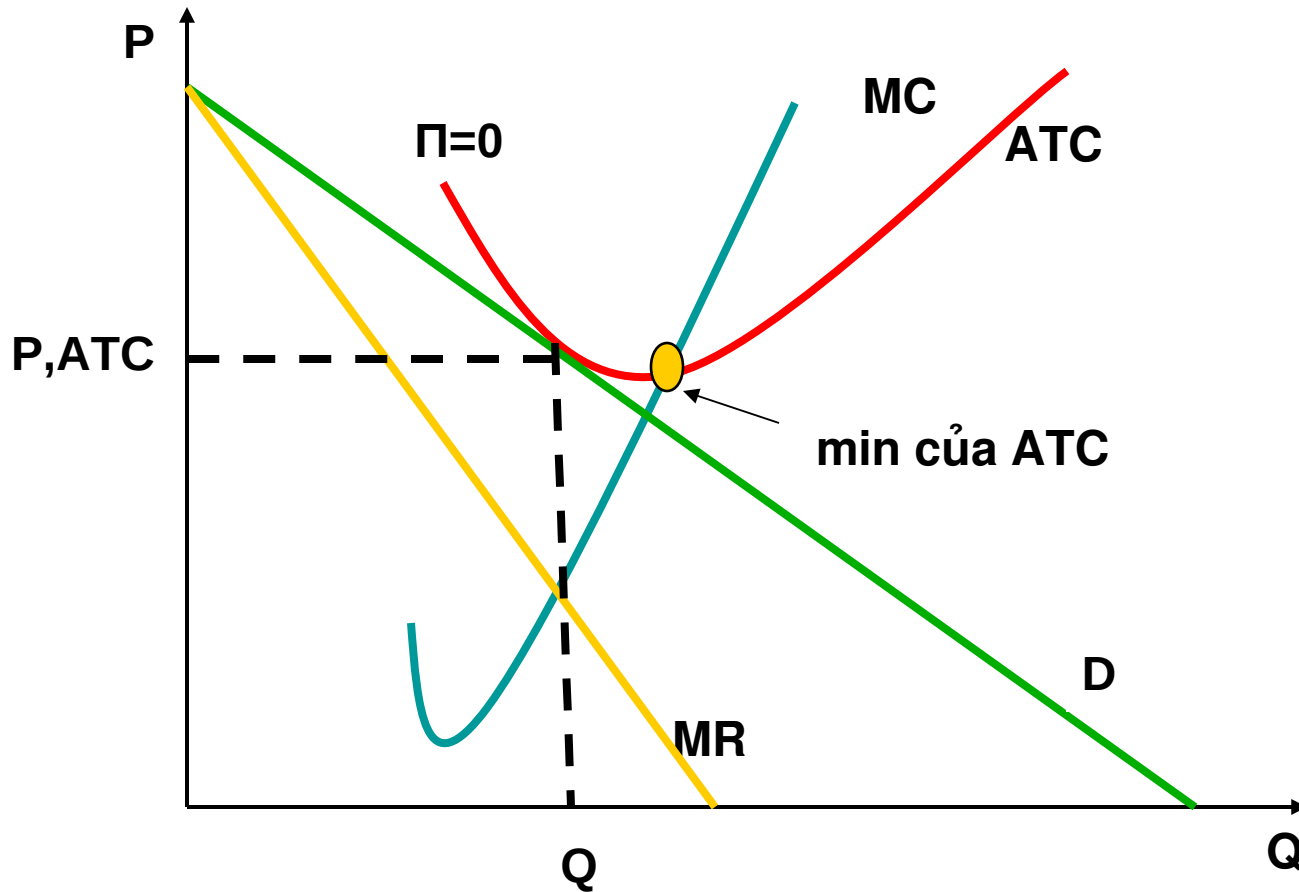
# QĐ SX của ĐNĐQ

- $P > MC$ ;  $(Q) = (MR) \times (MC)$ ,  $(P) = (Q) \times (D)$ ;  $\Pi = TR - TC = Q(P - ATC) > 0$  KHI  $P > ATC$



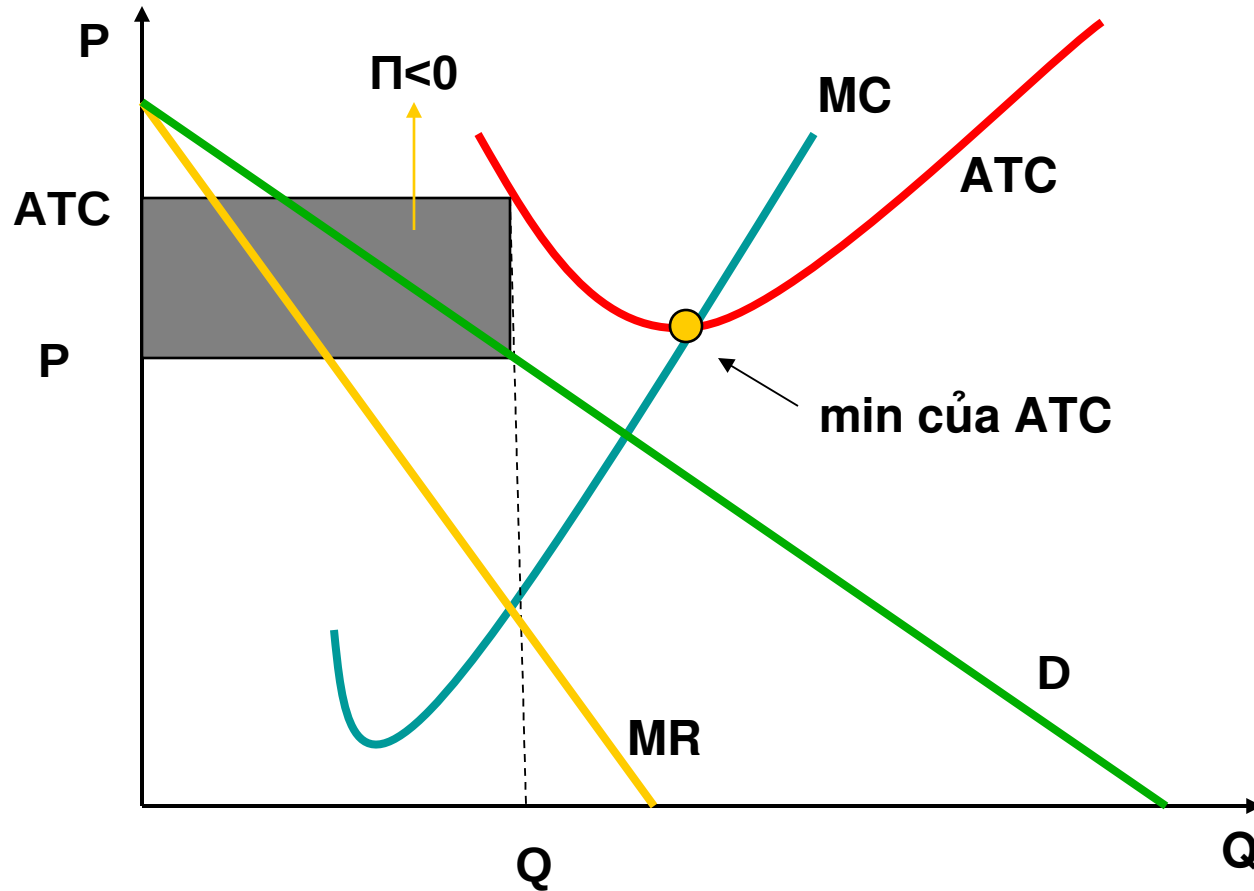
Lưu ý: khi  $P = ATC \Rightarrow \pi = 0$

- $P > MC$ ;  $(P) = (Q) \times (D)$ ;  $\pi = TR - TC$



Lưu ý: khi  $P < ATC \Rightarrow \pi < 0$

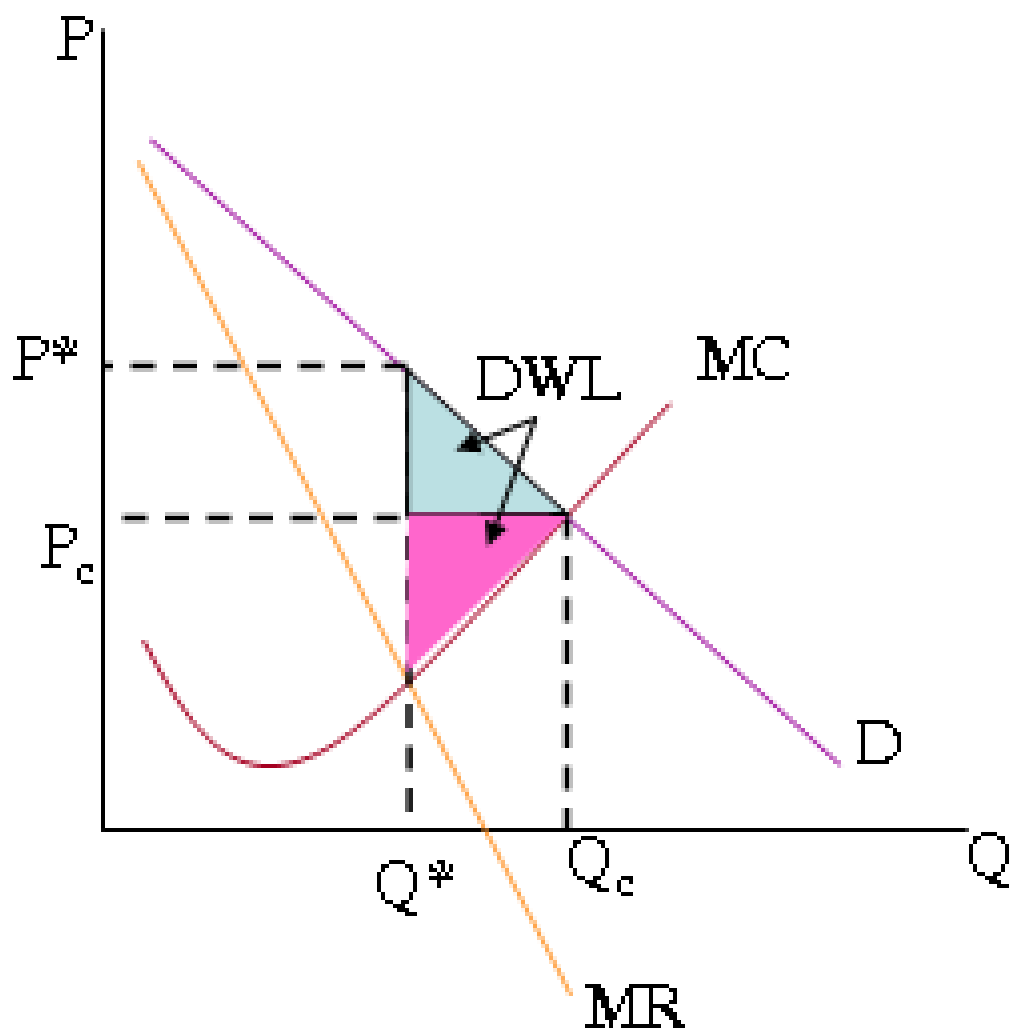
- $P > MC$ ;  $(P) = (Q) \times (D)$ ;  $\pi = TR - TC$



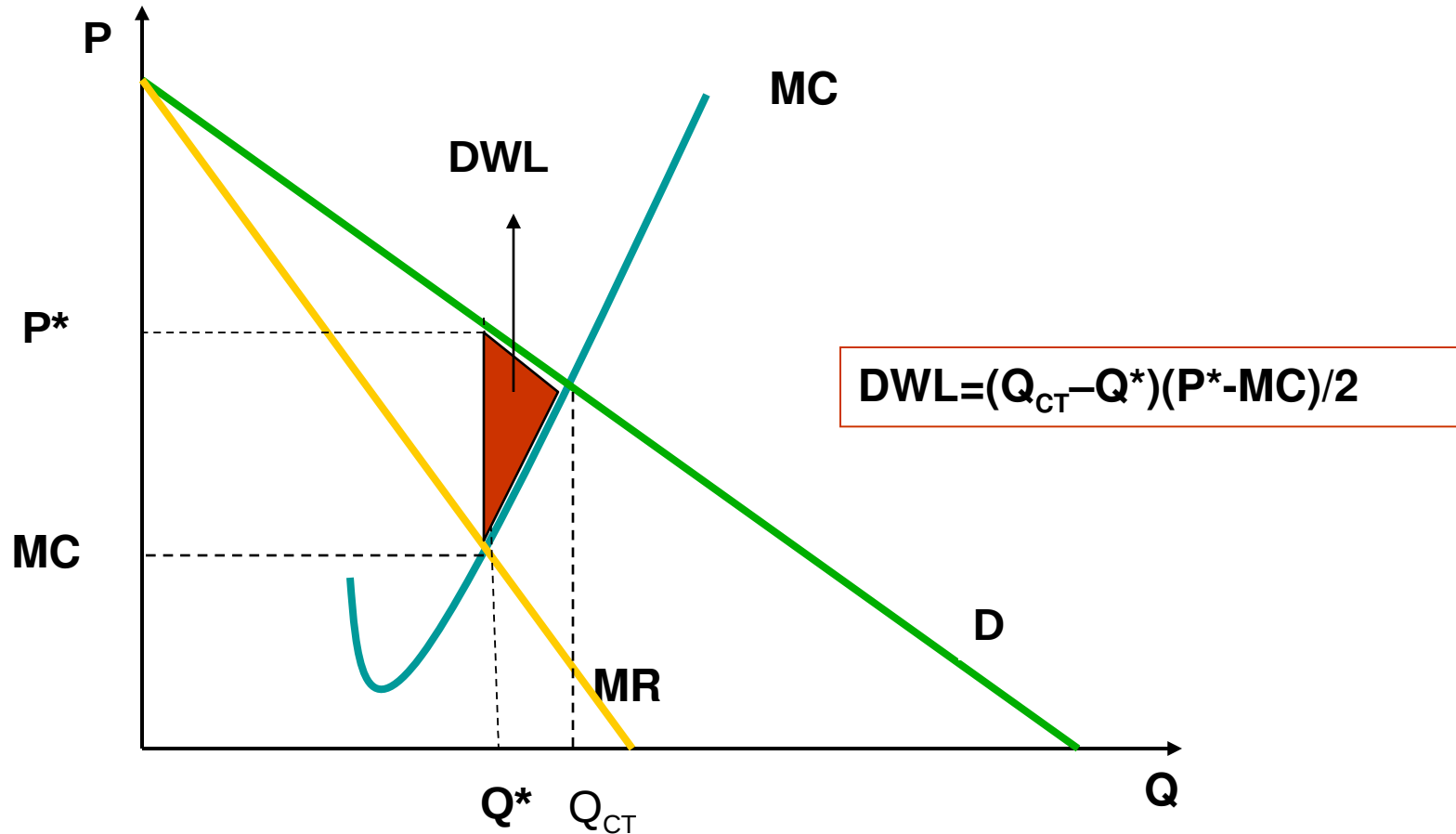
# XĐ P bán, L, DWL và của nhà ĐQ

- $MR = \Delta TR / \Delta Q = P(1 + 1/E)$   
để  $\Pi_{MAX}$  thì  $MR = MC \Rightarrow P = MC/(1 + 1/E)$
- Sức mạnh thị trường: L (Lerner)  
 $L = (P - MC)/P = - 1/E, (0 \leq L \leq 1)$   
từ  $P = MC/(1 + 1/E) \Rightarrow (P - MC)/P = - 1/E$
- Tổn thất XH:  $DWL = (Q_{ct} - Q^*)(P^* - MC)/2$   
 $P = MC \Rightarrow Q_{ct}; Q^* \Rightarrow MC$
- BT4

*Thiệt hại của xã hội do sức mạnh độc quyền bán*  
Phân bổ tài nguyên không hiệu quả.



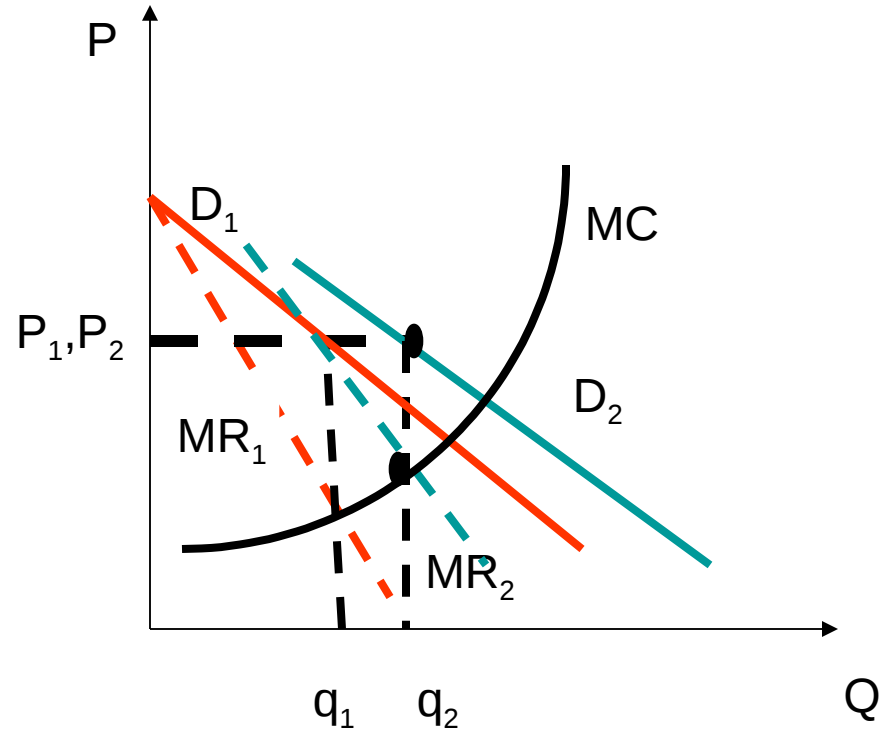
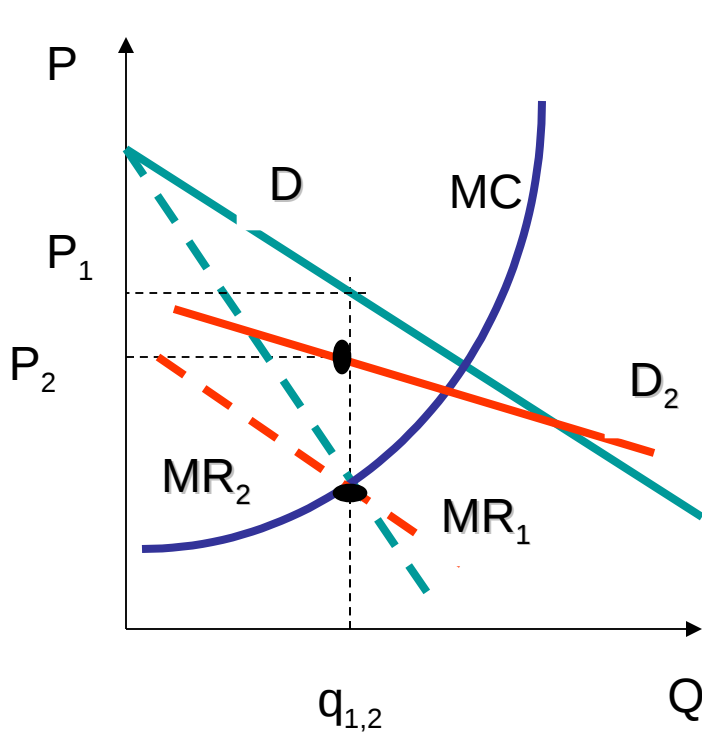
# TỔN THẤT XÃ HỘI: DWL



# ĐQ bán không có đường cung

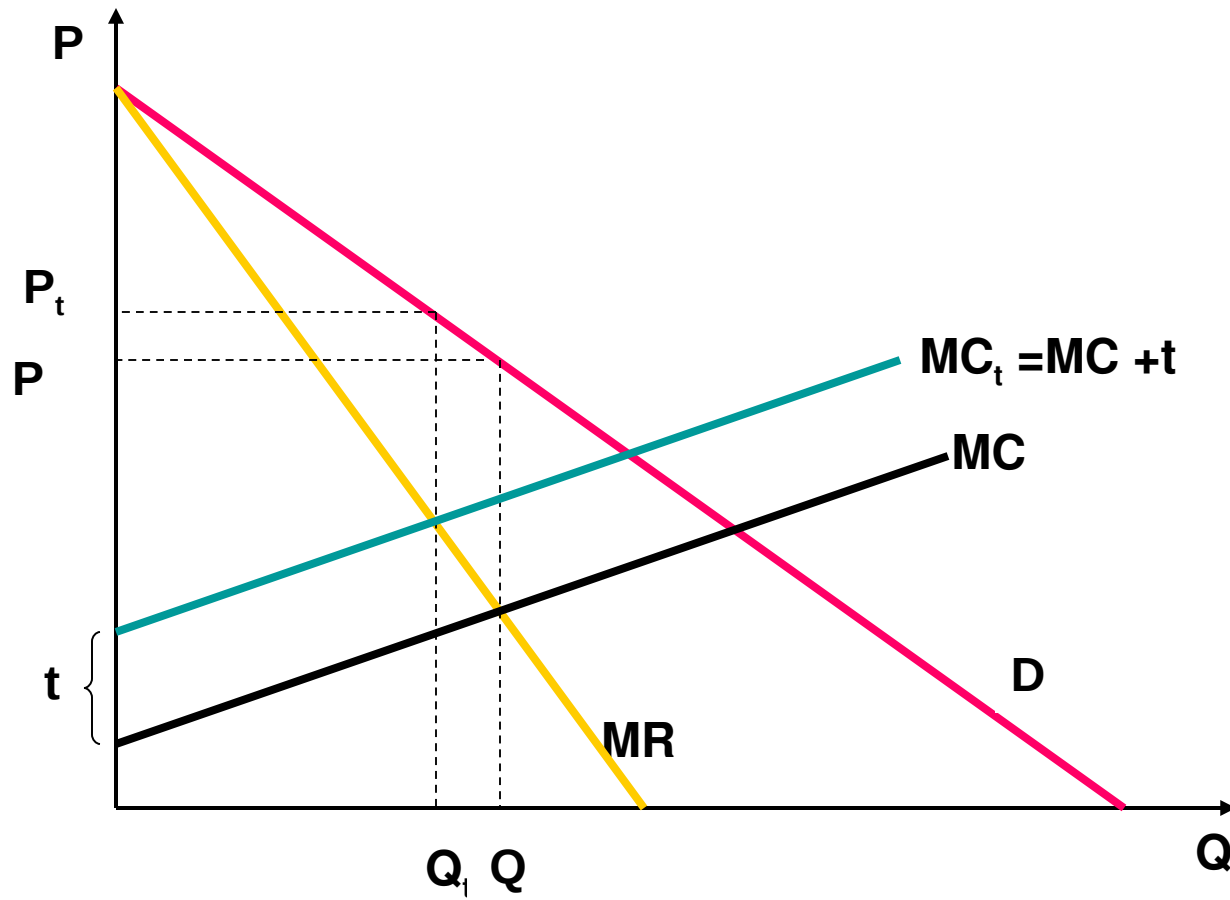
$(Q)=(MR) \times (MC)$ ,  $(P)=(Q) \times (D) \Rightarrow$  Không có qhệ 1: 1

$P$  thay đổi  $\Rightarrow Q = \text{const}$ ;  $P = \text{const} \Rightarrow Q$  thay đổi



# Thuế đánh vào từng đvsp dưới DNĐQ

$$MC_t = MC + t, \text{ do } AVC_t = AVC + t; MR = MC_t \Rightarrow Q_t \Rightarrow \Pi_T = TR - TC - t \cdot Q_t$$





# THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH KHÔNG HOÀN HẢO

- Cạnh tranh độc quyền
- Độc quyền tập đoàn

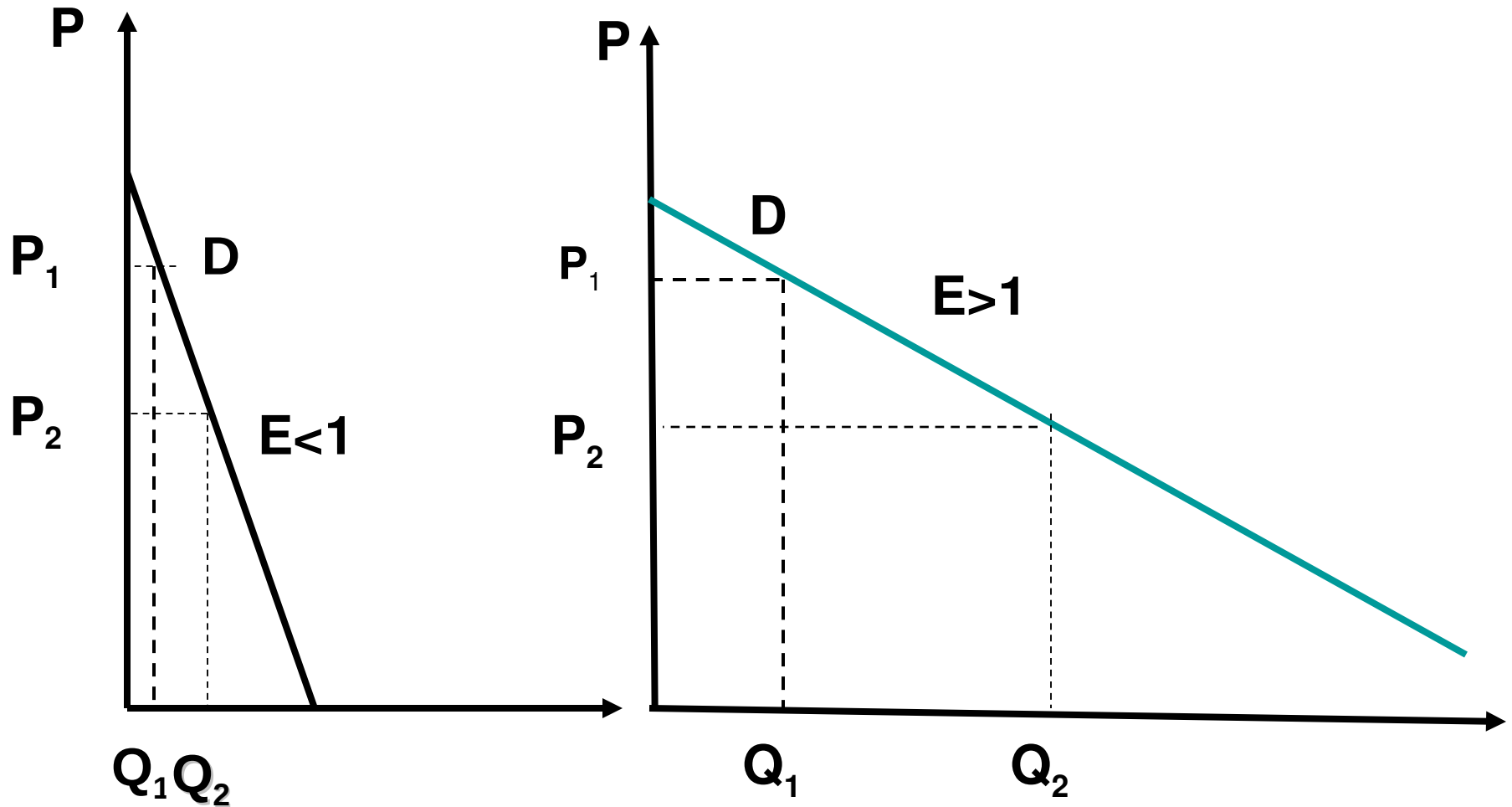
# Thị trường cạnh tranh độc quyền

- Kn: Thị trường CT&Q lượng t2 trong Rã cả nhiều DN, n nh-ng sp cả thÓ thay thÕ gÇn  
gòi, nh-ng kh«ng ph¶i lượng hoàn hảo vµ R-íc  
ph©n biệt b»ng sù dP biệt ho, sp, mçi DN  
chØ cả kh¶ năng kiÓm soát R-íc gi, c¶, sp  
của DN m×nh.
- VD: Rã uèng, mù phÈm, nước gội đầu, ...

# Đặc điểm thị trường CTĐQ

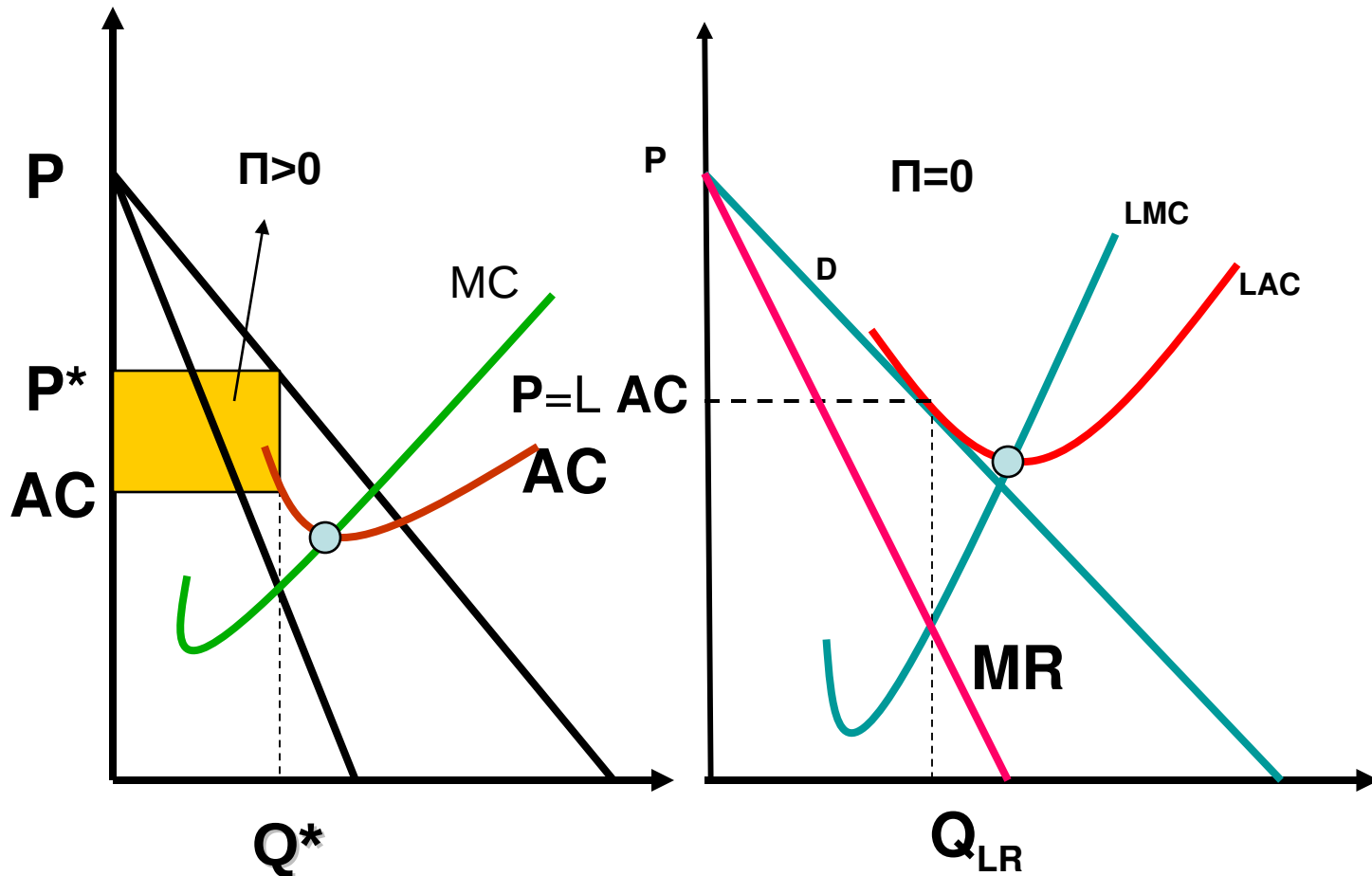
- Đặc điểm giống cạnh tranh
  - \* Có nhiều người mua và bán
  - \* rào cản thấp
- Đặc điểm giống độc quyền
  - \* Sp có sự dị biệt hóa => chút ít sức mạnh thị trường =>  $P > MC$
  - \* Đường cầu nghiêng xuống về phía phải
  - \*  $MR < D$  (trừ điểm đầu tiên)
  - \*  $P = aQ + b \Rightarrow MR = 2aQ + b$

# ĐƯỜNG CẦU THỊ TRƯỜNG và ĐƯỜNG CẦU DN



# QĐSX trong ngắn hạn và dài hạn

$$(Q) = (MR) \times (MC), (P) = (Q) \times (D), \Pi = Q(P - AC)$$



# ĐQ tập đoàn

- KN: §QT§ lụ t2 trong ①ã chØ cũ vựi DN b, n nh÷ng sp ①ảng nhÊt hoÆc ph©n biÖt
- Ph©n lo<sup>1</sup>i:
  - + §QT§ thuÇn tuy: sx sp giềng nhau
  - VD: ngụn xi m"ng, ngụn giÊy, dñch vụ mạng điệן thoại di độnđ,...
  - + §QT§ ph©n biÖt: sx sp kh c nhau

# Đặc điểm ĐQ tập đoàn

- Một số hãng lớn chia nhau tỷ phần thị trường (vì thị trường chỉ còn bao gồm 1 số hãng ctranh trực tiếp)
- Các hãng ĐQTĐ phụ thuộc nhau rất chặt chẽ
- Sp có thể đồng nhất hoặc phân biệt
- Thông tin thiếu nhiều
- Rào cản rất cao

# Các DN phụ thuộc nhau

- Các DN phụ thuộc nhau rất chặt chẽ và đối mặt với vấn đề không chắc chắn, QĐsx của 1DN sẽ có ảnh hưởng trực tiếp đến QĐsx của các DN còn lại
  - Tốc độ phản ứng rất nhanh: nếu hãng ĐQTĐ điển hình thay đổi P
  - Việc phản ứng có độ trễ khi hãng ĐQTĐ thay đổi kỹ thuật về kiểu dáng, thương hiệu,... cần phải có thời gian



# Rào cản rất cao

- Luật pháp
- Thuế nhập khẩu
- Bản quyền ĐQ công nghệ
- Tính KT của qmô
- + Lợi thế CP tuyệt đối:
- + CP hãng gia nhập > CP hãng trong ngành
- + Xu hướng ảnh hưởng Roy: đầu nhỏ => khuyếch đại
  - (VD: ngSX => bán buôn => bán lẻ=> ngTD)
  - Khuyến mại => ôm hàng => D giảm

# QUYẾT ĐỊNH SX- CÂN BẰNG NASH

- Nguyên tắc
  - + cân bằng Nash là cb không hợp tác
  - + mỗi DN luôn chọn cho mình hành động tốt nhất có thể
  - + mỗi khi ra QĐ luôn tính đến hành động của đối phương
  - + coi đối thủ cũng thông minh như mình và hành động như mình

# MA TRẬN: GIẢ SỬ CÓ 2 DN

		DN 1		DN 2	
		P THẤP	P CAO	P THẤP	P CAO
DN 2	P THẤP	1	1	0	3
	P CAO	3	0	2	2

# ĐK HỢP TÁC

Để có tổng lợi nhuận tối đa thì cả 2 đều phải đặt P cao: nếu đặt P cao thì rất dễ bị phá vỡ vì mỗi

DN luôn chọn cho mình hành động tốt nhất (đặt P

thấp để chiếm thị phần) => luôn tự phá hủy mình

=> cả 2 phải hợp tác

=> điều kiện hợp tác

- có sức mạnh tương đương

# Tính cứng nhắc của giá

$P > P^* \Rightarrow E > 1 \Rightarrow P$  tăng  $\Rightarrow$  TR giảm,  $P < P^* \Rightarrow E < 1 \Rightarrow P$  giảm  $\Rightarrow$  TR giảm

